https://nhathuocngocanh.com/

POLYENZYMATIC DIGESTANT

GESMIX Cap.

100 Capsules

10 caps. x 10 bils.

POLYENZYMATIC DIGESTANT

GESMIX Cap.

Pepsin

Papain Diastase

Cellulase Pancreatin Pancrelipase

Manufactured by:
HANLIM PHARM. CO., LTD.
1007, Yubeng-dong, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea

GESMIX Cap.

COMPOSITION:
Each capsule contains:
Pepsin.....25mg (17.5 FU units)
Papain.....50mg (20 FU units)
Diastase.....15mg (1500 FU units)
Cellulase.....15mg (30 units)
Pancreatin....50mg (1250 units of Amylase activity, 100 units of Lipase activity, 1250 units of Protease activity)
Pancrelipase..13mg (1300 units of Amylase activity, 312 units of Lipase activity, 1300 units of Protease activity)

INDICATION, DOSAGE & ADMINISTRATION, CONTRAINDICATION, SIDE-EFFECT, PRECAUTION:
See enclosed leaflet inside for details.

PRODUCT SPECIFICATION:
In-house standard.

President of the applicant
PHARMIX CORPORATION

President/ SANG KOO LEE

https://nhathuocngocanh.com/

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 01/10/12

10 caps. x 10 blis.

POLYENZYMATIC DIGESTANT

GESMIX Cap.

- Pepsin
- Papain
- Diastase
- Cellulase
- Pancreatin
- Pancrelipase

Manufactured by:
HANLIM PHARM. CO., LTD.
1007, Yubang-dong, Cheoin-gu, Yongin-si,
Gyeonggi-do, Korea

GESMIX Cap.

STORAGE:
Store in well-closed container, at temperature below 30°C.

READ THE INSTRUCTIONS CAREFULLY BEFORE USE.
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.

VISA NO. :
Lot. No. :
Mfg. Date: dd.mm.yyyy
Exp. Date: dd.mm.yyyy

Viên nang GESMIX Hộp 100 viên nang (10 viên x 10 vỉ)
Mỗi viên chứa: Pepsin 25mg (17,5 đơn vị FU); Papain 50mg (20 đơn vị FU); Diastase 15mg (1500 đơn vị FU); Cellulase 15mg (30 đơn vị hoạt tính Cellulase); Pancreatin 50mg (1250 đơn vị hoạt tính Amylase, 100 đơn vị hoạt tính Lipase, 1250 đơn vị hoạt tính Protease); Pancrelipase (1800 đơn vị hoạt tính Amylase, 312 đơn vị hoạt tính Lipase, 1800 đơn vị hoạt tính Protease).
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định: Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Bảo quản: Trong bao bì kín, ở nhiệt độ dưới 30°C.
Các thông tin khác để nghị xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.
Nhà sản xuất: HANLIM PHARM. CO., LTD.
1007, Yubang-dong, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Nhà nhập khẩu:
SĐK, Số lô SX, HD: xem mục Visa No., Lot No., Mfg. Date, Exp. Date trên hộp.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Tránh xa tầm tay trẻ em.

2057/83

https://nhathuocngocanh.com/

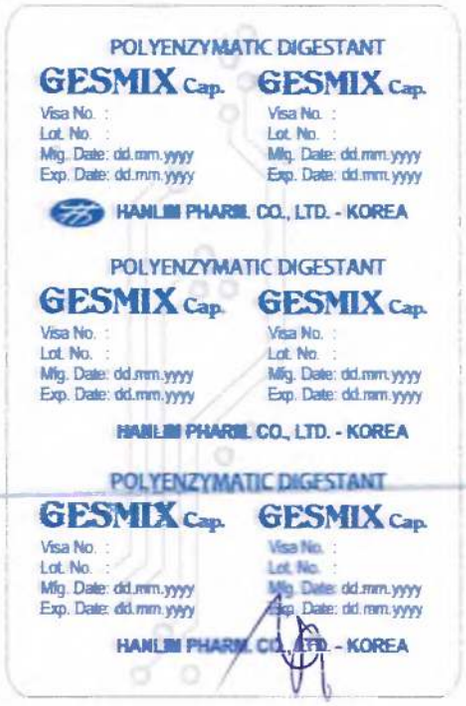

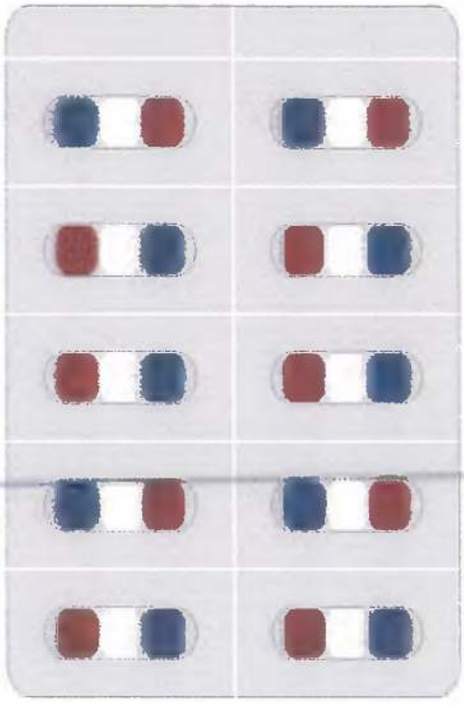

President of the applicant
PHARMIX CORPORATION

President / SANG KOO LEE

https://nhathuocngocanh.com/

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 01/10/14

205/83

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.
Tránh xa tầm tay trẻ em.

Viên nang GESMIX

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nang chứa:

Pepsin ..... 25 mg (17,5 đơn vị FU)

Papain ..... 50 mg (20 đơn vị FU)

Diastase ..... 15 mg (1500 đơn vị FU)

Cellulase..... 15 mg (30 đơn vị FU)

Pancreatin.... 50 mg (1250 đơn vị hoạt tính amylase, 100 đơn vị hoạt tính lipase, 1250 đơn vị hoạt tính protease)

Pancrelipase 13 mg (1300 đơn vị hoạt tính amylase, 312 đơn vị hoạt tính lipase, 1300 đơn vị hoạt tính protease)

Tá dược: Microcrystalline cellulose, Lactose, Colloidal silicon dioxide, Magnesium stearate, Hypromellose, Polyethyleneglycol 6000, Titanium dioxide, Tá dược màu, Low substituted hydroxypropyl cellulose, Eudragit L30-D55, Triethyl citrate, Talc, Sodium hydroxide, Hypromellose, Nang rỗng.

MÔ TẢ: Viên nang không màu, bên trong chứa 3 viên nén bao phim màu trắng, đỏ và xanh lá cây.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Dược lực học

Gesmix là sự kết hợp của 5 men tiêu hóa:

Pepsin là enzym xúc tác sự thủy phân protein thành dạng polypetid.

Papain là men tiêu hóa đạm chế từ nhựa quả đu đủ chưa chín bao gồm papain và chymopapain có thể thủy phân amid và ester polypeptid cho ra peptid có trọng lượng phân tử thấp. Cả hai loại men trên đều bền trong môi trường acid và kiềm và giúp tiêu hóa nhanh thức ăn.

Diastase là hỗn hợp enzym phân giải tinh bột từ mạch nha, có tác động chuyển hóa tinh bột thành đường đơn giản.

Cellulase là enzym xúc tác sự thủy phân cellulose.

Pancreatin là một hỗn hợp enzym gồm enzym hòa tan chất béo như lipase, enzym protein như protease và enzym phân hủy carbohydrat như amylase. Pancreatin có tác động tương tự như các enzym của dịch tụy.

Pancrelipase được chiết xuất từ tụy lợn có chứa các enzym, chủ yếu là lipase, amylase và protease, cung cấp enzym hoạt tính cho tá tràng để xúc tác thủy phân mỡ thành glycerol và acid béo, protein thành proteose (hoặc polypeptid) và các dẫn xuất tinh bột thành dextrin và đường. Khả năng tiêu hóa của enzym phụ thuộc vào lượng enzym đi tới ruột non là nơi thuốc gây tác dụng. Độ acid của dạ dày thấp làm giảm phân hủy các enzym tụy tạng uống vào dạ dày và do đó có thể làm tăng tác dụng của các enzym.

Dược động học

Các enzym bị phân giải ở ống tiêu hóa và đào thải qua phân.

CHỈ ĐỊNH:

1. Suy giảm bài tiết dịch vị, dịch ruột, dịch tụy.
2. Chán ăn, chướng bụng, đầy hơi, tiêu phân mỡ, khó tiêu.
3. Ăn khó tiêu ở các bệnh nhân cắt bỏ túi mật.
4. Bệnh nhân cần tẩm bổ trong thời kỳ dưỡng bệnh và bệnh nhân ăn kiêng.
5. Rối loạn tiêu hóa mạn tính.

https://nhathuocngocanh.com/

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 – 2 viên/lần x 3 lần/ngày, sau các bữa ăn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG:

Nên thận trọng khi dùng pancreatin cho bệnh nhân mẫn cảm với protein lợn.

Các chế phẩm pancreatin không nên ngậm trong miệng trước khi nuốt, do thuốc này có thể gây kích ứng niêm mạc miệng.

Trước khi dùng thuốc này, nên báo cho bác sĩ biết nếu bị sỏi mật hoặc có các bất lợi khác về sức khỏe như cao huyết áp hoặc bệnh mạch máu hoặc bệnh tim.

Sử dụng ở trẻ em: Vì độ an toàn và hiệu quả khi dùng thuốc cho trẻ em chưa được nghiên cứu, không nên dùng thuốc này cho trẻ em.

Phụ nữ có thai: Chưa có dữ liệu cho thấy có bất cứ tác động có hại nào. Chỉ dùng thuốc này trong thai kỳ khi thật sự cần thiết.

Phụ nữ cho con bú: Nên thận trọng khi dùng cho phụ nữ cho con bú, do chưa biết thuốc này có bài tiết vào sữa người hay không.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Tác dụng phụ thông thường nhất được báo cáo là về tiêu hóa. Dùng liều lớn các enzym tụy có thể gây tiêu chảy, buồn nôn, co cứng bụng hoặc đau bụng.

Các phản ứng mẫn cảm như hắt hơi, chảy nước mắt, nổi mẩn có thể xảy ra.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Không có tương tác lâm sàng rõ rệt nào được ghi nhận. Tuy nhiên, các thuốc kháng acid như calci carbonat hay magnesi hydroxyd có thể vô hiệu hóa tác dụng của các enzym.

QUÁ LIỀU:

Cho đến nay chưa có báo cáo về các biểu hiện quá liều. Trong trường hợp quá liều, nên ngưng thuốc, điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

BẢO QUẢN: Bảo quản trong bao bì kín, ở nhiệt độ dưới 30^0C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

TRÌNH BÀY: Hộp chứa 100 viên nang (10 viên x 10 vỉ)

Sản xuất bởi:

HANLIM PHARMACEUTICAL CO., LTD.

1007, Yubang-dong, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea.

Giám đốc cơ sở đăng ký thuốc

PHARMIX CORPORATION

PHARMIX CORPORATION

President

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh

President. **SANG KOO LEE**